ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ PHƯỢNG TIẾN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12 /ĐA-UBND	*Phượng Tiến, ngày 11 tháng 8 năm 2026*

ĐỀ ÁN
Sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Phượng Tiến

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương;

Căn cứ Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, sửa đổi tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non và các quy định có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 và Thông tư số 45/2026/TT-BGDĐT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND cấp xã trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026; Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026; Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026; Công văn số 4535/BGDĐT-VP ngày 17/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 8541/UBND-KGVX ngày 10/7/2026 và Công văn số 8685/UBND-KGVX ngày 13/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Công văn số 3851/SGDĐT-TCHC ngày 20/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Phương án tổng thể số 9676/PA-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 369/TB-UBND ngày 10/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Kết luận của đồng chí Dương Văn Lượng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét báo cáo kết quả tổng hợp các dự thảo Đề án sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 4304/SGDĐT-TCHC ngày 10/8/2026 của Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục;

Căn cứ Dữ liệu kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2026-2027 và kết quả rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, tài sản của các trường học thuộc UBND xã Phượng Tiến.

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, xã Phượng Tiến có 09 cơ sở giáo dục công lập được hình thành trên địa bàn 03 xã cũ Phượng Tiến, Tân Dương và Tân Thịnh, gồm 03 trường mầm non, 03 trường tiểu học và 03 trường

trung học cơ sở. Mạng lưới hiện có cơ bản đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục và học tập của Nhân dân, duy trì kết quả phổ cập giáo dục và tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh đến trường.

Tuy nhiên, việc duy trì 09 trường như hiện nay làm phân tán nguồn lực quản lý, đội ngũ, tài chính, tài sản và đầu tư; phát sinh nhiều đầu mối quản lý, kế toán, hành chính và các tổ chức trong nhà trường. Bên cạnh đó quy mô giữa các trường chưa đồng đều; việc điều tiết giáo viên, nhân viên, phòng học bộ môn, thiết bị và tổ chức sinh hoạt chuyên môn giữa các khu vực còn hạn chế.

Phương án tổng thể của UBND tỉnh xác định xã Phượng Tiến sau sắp xếp còn 03 cơ sở giáo dục công lập, gồm 01 trường mầm non và 02 trường phổ thông. Trên cơ sở hiện trạng mạng lưới giáo dục của xã, 02 trường phổ thông được tổ chức thành 01 trường tiểu học và 01 trường trung học cơ sở, bảo đảm toàn xã có 01 Trường Mầm non, 01 Trường Tiểu học và 01 Trường THCS.

Địa bàn xã có diện tích rộng, đặc điểm miền núi, dân cư phân bố không tập trung; trong đó, điểm trường Làng Duyên cách khu vực trung tâm xã khoảng 18 km, điểm trường Thịnh Mỹ cách khoảng 16 km, điều kiện đi lại tại một số khu vực còn khó khăn. Vì vậy, việc sáp nhập trước mắt được thực hiện về pháp nhân, tổ chức bộ máy và công tác quản trị; tiếp tục duy trì các cơ sở, phân hiệu và điểm trường cần thiết để tổ chức chăm sóc, giáo dục và dạy học. Không thực hiện tập trung cơ học trẻ em, học sinh về một địa điểm; không làm gia tăng bất hợp lý về quãng đường, thời gian, chi phí đi học hoặc phát sinh nguy cơ mất an toàn đối với trẻ em, học sinh.

Từ thực tế trên, việc sắp xếp 09 cơ sở giáo dục công lập thành 03 trường một cấp học là cần thiết, phù hợp với Phương án của UBND tỉnh, góp phần tinh gọn đầu mối, thống nhất quản trị, cơ cấu lại đội ngũ và tập trung nguồn lực đầu tư, đồng thời bảo đảm quyền học tập và khả năng tiếp cận giáo dục của trẻ em, học sinh trên địa bàn xã.

II. HIỆN TRẠNG MẠNG LƯỚI GIÁO DỤC

1. Hiện trạng mạng lưới giáo dục năm học 2026-2027

Hiện nay, trên địa bàn xã Phượng Tiến có 09 cơ sở giáo dục công lập, gồm 03 trường mầm non, 03 trường tiểu học và 03 trường trung học cơ sở. Quy mô mạng lưới trường, lớp cụ thể như sau:

STT	Đơn vị	Cấp học	Điểm lẻ	Nhóm/lớp	Trẻ /HS
1	Mầm non Phượng Tiến	Mầm non	1	9	161

2	Mầm non Tân Dương	Mầm non	0	7	156
3	Mầm non Tân Thịnh	Mầm non	2	13	238
4	Tiểu học Phượng Tiến	Tiểu học	1	14	284
5	Tiểu học Tân Dương	Tiểu học	1	10	218
6	Tiểu học Tân Thịnh	Tiểu học	2	18	388
7	THCS Phượng Tiến	THCS	0	8	288
8	THCS Tân Dương	THCS	0	6	193
9	THCS Tân Thịnh	THCS	0	8	275
	Tổng cộng		**7**	**93**	**2.201**

(Biểu 1: Mạng lưới giáo dục năm học 2026 – 2027)

1.1. Cấp mầm non: Toàn cấp có 29 nhóm, lớp với 555 trẻ, gồm 09 nhóm trẻ và 20 lớp mẫu giáo.

STT	Đơn vị	Nhóm/ lớp	Trong đó		Tổng trẻ	Trong đó		
			Nhóm trẻ	Lớp MG		Trẻ NT	Trẻ MG	Trẻ 5 tuổi
1	Mầm non Phượng Tiến	9	3	6	161	42	119	46
2	Mầm non Tân Dương	7	2	5	156	33	123	49
3	Mầm non Tân Thịnh	13	4	9	238	70	168	65
	Tổng	**29**	**9**	**20**	**555**	**145**	**410**	**160**

(Biểu 2: Mạng lưới giáo dục cấp học Mầm non năm học 2026 – 2027)

1.2. Cấp tiểu học: Toàn cấp có 42 lớp với 890 học sinh, 100% học sinh học 2 buổi/ngày và có 21 học sinh khuyết tật.

Số TT	Đơn vị	Tổng lớp	Tổng số học sinh	Trong đó				
				Lớp1/ HS	Lớp 2/ HS	Lớp 3/ HS	Lớp 4/ HS	Lớp 5/ HS
1	Tiểu học Phượng Tiến	14	284	3/53	3/51	3/55	3/67	2/58
2	Tiểu học Tân Dương	10	218	2/51	2/42	1/34	3/53	2/38
3	Tiểu học Tân Thịnh	18	388	4/68	4/68	3/85	4/87	3/80
	Tổng	**42**	**890**	**9/172**	**9/161**	**7/174**	**10/207**	**7/176**

(Biểu 3: Mạng lưới giáo dục cấp Tiểu học năm học 2026 – 2027)

1.3. Cấp trung học cơ sở: Toàn cấp có 22 lớp với 756 học sinh và 13 học sinh khuyết tật.

STT	Đơn vị	Tổng lớp	Tổng số học sinh	Trong đó			
				Lớp 6/ HS	Lớp 7/ HS	Lớp 8/ HS	Lớp 9/ HS
1	THCS Phượng Tiến	8	288	2/83	2/71	2/66	2/68
2	THCS Tân Dương	6	193	1/30	1/42	2/59	2/62
3	THCS Tân Thịnh	8	275	2/78	2/68	2/64	2/65
	Tổng	**22**	**756**	**5/191**	**5/181**	**6/189**	**6/195**

(Biểu 4: Mạng lưới giáo dục cấp THCS năm học 2026 – 2027)

2. Hiện trạng tổ chức bộ máy và đội ngũ giáo viên, nhân viên

Hiện nay, tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên là 205 người, trong đó có 20 cán bộ quản lý, 159 giáo viên và 26 nhân viên. Cấp mầm non có 67 người; cấp tiểu học có 81 người; cấp THCS có 57 người. Đội ngũ hiện có cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục, tuy nhiên còn phân tán tại nhiều đầu mối trường học; sau sắp xếp cần tiếp tục rà soát, bố trí lại cán bộ quản lý và các vị trí hỗ trợ giáo dục phù hợp với quy mô trường chính, phân hiệu và nhu cầu thực tế của từng cấp học.

STT	Cấp học	Số trường	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng
1	Mầm non	3	9	52	6	67
2	Tiểu học	3	6	65	10	81
3	THCS	3	5	42	10	57
	Tổng	**9**	**20**	**159**	**26**	**205**

(Biểu 5: Hiện trạng tổ chức bộ máy và đội ngũ giáo viên, nhân viên)

3. Hiện trạng cơ sở vật chất, đất đai, tài chính và tài sản

Các trường hiện quản lý các khu đất, công trình, phòng học, phòng chức năng, bếp ăn, sân chơi, bãi tập, thiết bị, tài sản, dự toán, tài khoản và hồ sơ độc lập. Hiện nay toàn xã có 16 địa điểm giáo dục, gồm: 09 trụ sở chính, 07 điểm lẻ;

Cụ thể: gồm 06 địa điểm mầm non *(03 trụ sở chính, 03 điểm lẻ: Trụ sở Trường Mầm non Tân Thịnh, Trường Mầm non Tân Dương, Trường Mầm non Phượng Tiến; điểm trường Làng Duyên, điểm trường Thịnh Mỹ, điểm trường Làng Tổ)*, 07 địa điểm tiểu học *(03 trụ sở chính, 04 điểm lẻ: Trụ sở Trường Tiểu học Tân Thịnh, Trường Tiểu học Tân Dương, Trường Tiểu học Phượng Tiến; điểm trường Làng Duyên, điểm trường Thịnh Mỹ, điểm trường xóm Coóc, điểm trường Làng Tổ)* và 03 địa điểm THCS *(Trụ sở Trường THCS Tân Thịnh, Trường THCS Tân Dương, Trường THCS Phượng Tiến)*.

Số liệu chi tiết về diện tích đất, giá trị tài sản, phòng học, phòng chức năng, công nợ, dự toán và tình trạng pháp lý được cơ quan chức năng của xã thực hiện theo kế hoạch

Trước mắt tiếp tục duy trì các cơ sở, phân hiệu, điểm trường để đảm bảo không tập trung cơ học trẻ em, học sinh về một địa điểm và không làm phát sinh rào cản địa lý, chi phí hoặc nguy cơ mất an toàn.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Quan điểm, mục tiêu

Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quy định và văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của Sở Giáo dục và Đào tạo về sắp xếp các cơ sở giáo dục phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Việc sáp nhập các trường cùng cấp học trên địa bàn xã nhằm tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, thống nhất công tác quản lý, tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, bố trí và sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, nâng cao chất lượng giáo dục.

Việc sắp xếp phải lấy người học làm trung tâm, bảo đảm quyền học tập, an toàn và cơ hội tiếp cận giáo dục; không thực hiện cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối; không làm tăng bất hợp lý quãng đường, thời gian, chi phí đi học; không ảnh hưởng công tác huy động trẻ em, học sinh ra lớp và kết quả phổ cập giáo dục.

Trước mắt chỉ sáp nhập về tổ chức bộ máy, pháp nhân và quản trị, giữ ổn định các cơ sở, phân hiệu, điểm trường đang đáp ứng điều kiện dạy học. Việc sắp xếp lại địa điểm, lớp học chỉ thực hiện sau khi khảo sát đầy đủ và được cấp có thẩm quyền xem xét.

Sau sáp nhập, toàn xã còn 03 cơ sở giáo dục công lập, giảm 06/09 đầu mối, tương ứng 66,67%; giữ ổn định 2.201 trẻ em, học sinh; 205 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2. Phương án sáp nhập

2.1. Thành lập Trường Mầm non Phượng Tiến

Sáp nhập nguyên trạng Trường Mầm non Tân Dương, Trường Mầm non Tân Thịnh và Trường Mầm non Phượng Tiến; tên dự kiến của đơn vị sau sáp nhập là **Trường Mầm non Phượng Tiến.**

Quy mô: 29 nhóm, lớp với 555 trẻ; gồm 09 nhóm trẻ, 20 lớp mẫu giáo và 160 trẻ 5 tuổi.

Trụ sở chính dự kiến: tại cơ sở hiện nay của Trường Mầm non Tân Dương trước sắp xếp.

Phân hiệu: 02 phân hiệu và 03 điểm trường gồm: Phân hiệu Mầm non Phượng Tiến 1 *(đặt tại cơ sở Trường Mầm non Phượng Tiến trước sắp xếp);* Phân hiệu Mầm Non Phượng Tiến 2 *(đặt tại cơ sở Trường Mầm non Tân Thịnh trước sắp xếp);* duy trì điểm trường Làng Duyên, Thịnh Mỹ, Làng Tổ.

Nhân sự hiện có được gộp cơ học và chuyển về trường mới: 67 người, gồm 09 cán bộ quản lý, 52 giáo viên và 06 nhân viên.

Điểm trường chính và mỗi phân hiệu được phân công phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng định mức được giao; tổ chuyên môn được tổ chức theo quy định.

2.2. Thành lập Trường Tiểu học Phượng Tiến

Sáp nhập nguyên trạng Trường Tiểu học Tân Dương, Trường Tiểu học Tân Thịnh và Trường Tiểu học Phượng Tiến; tên dự kiến của đơn vị sau sáp nhập là **Trường Tiểu học Phượng Tiến.**

Quy mô: 42 lớp, 890 học sinh, giữ ổn định 100% học 2 buổi/ngày và bảo đảm điều kiện học tập cho 21 học sinh khuyết tật.

Trụ sở chính dự kiến: tại cơ sở hiện nay của Trường Tiểu học Tân Dương trước sắp xếp.

Phân hiệu: 02 phân hiệu và 04 điểm trường, gồm: Phân hiệu Tiểu học Phượng Tiến 1 *(đặt tại cơ sở Trường Tiểu học Phượng Tiến trước sắp xếp);* Phân hiệu Tiểu học Phượng Tiến 2 *(đặt tại cơ sở Trường Tiểu học Tân Thịnh trước sắp xếp);* duy trì điểm trường Làng Duyên, Thịnh Mỹ, xóm Coóc, Làng Tổ và đổi tên điểm trường xóm Coóc thành điểm trường Tân Dương.

Nhân sự hiện có được gộp cơ học và chuyển về trường mới: 81 người, gồm 06 cán bộ quản lý, 65 giáo viên và 10 nhân viên.

Điểm trường chính và mỗi phân hiệu được phân công phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng định mức được giao; tổ chuyên môn được tổ chức theo quy định.

2.3. Thành lập Trường THCS Phượng Tiến

Sáp nhập nguyên trạng Trường THCS Tân Dương, Trường THCS Tân Thịnh và Trường THCS Phượng Tiến; tên dự kiến của đơn vị sau sáp nhập là **Trường THCS Phượng Tiến.**

Quy mô: 22 lớp với 756 học sinh, gồm khối 6 có 05 lớp, khối 7 có 05 lớp, khối 8 có 06 lớp và khối 9 có 06 lớp.

Trụ sở chính dự kiến: tại cơ sở hiện nay của Trường THCS Tân Dương trước sắp xếp.

Phân hiệu: 02 phân hiệu, gồm: Phân hiệu THCS Phượng Tiến 1 *(đặt tại cơ sở Trường THCS Phượng Tiến trước sắp xếp);* Phân hiệu THCS Phượng Tiến *2 (đặt tại cơ sở Trường THCS Tân Thịnh trước sắp xếp)*.

Nhân sự hiện có được gộp cơ học và chuyển về trường mới: 57 người, gồm 05 cán bộ quản lý, 42 giáo viên và 10 nhân viên.

Tổ chức thời khóa biểu và phân công giáo viên bộ môn theo cụm, hạn chế di chuyển nhiều lần trong ngày; bố trí thiết bị tối thiểu tại phân hiệu và tập trung phòng học bộ môn chuyên sâu tại trụ sở chính.

Điểm trường chính và mỗi phân hiệu được phân công phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng định mức được giao; tổ chuyên môn được tổ chức theo quy định.

Kết quả dự kiến sau sắp xếp

Số trường giảm 06/09 đầu mối, tương ứng 66,67%. Số nhóm, lớp là 93; tổng số 2.201 trẻ em, học sinh và 205 nhân sự hiện có.

STT	Đơn vị sau sắp xếp	Đơn vị trước sắp xếp	Nhóm/ lớp	Trẻ/ HS	Nhân sự hiện có
1	Trường Mầm non Phượng Tiến	MN Phượng Tiến + MN Tân Dương + MN Tân Thịnh	29	555	67
2	Trường Tiểu học Phượng Tiến	TH Phượng Tiến + TH Tân Dương + TH Tân Thịnh	42	890	81
3	Trường THCS Phượng Tiến	THCS Phượng Tiến + THCS Tân Dương + THCS Tân Thịnh	22	756	57
	Tổng	**Giảm từ 09 xuống 03 trường**	**93**	**2.201**	**205**

(Biểu 6: Phương án sau sắp xếp)

3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các trường sau sáp nhập

3.1. Vị trí, chức năng

Trường Mầm non Phượng Tiến, Trường Tiểu học Phượng Tiến và Trường THCS Phượng Tiến là các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã Phượng Tiến, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; được ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định; chịu sự quản lý trực tiếp của UBND xã Phượng Tiến, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp.

Trường Mầm non Phượng Tiến thực hiện chức năng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non.

Trường Tiểu học Phượng Tiến và Trường THCS Phượng Tiến thực hiện chức năng tổ chức dạy học, giáo dục học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông của cấp học; quản lý trường chính, phân hiệu, điểm trường, đội ngũ, tài chính, tài sản và dữ liệu theo quy định.

3.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, phân bố dân cư và nhu cầu học tập của Nhân dân trên địa bàn xã.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em hoặc kế hoạch giáo dục nhà trường theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; phối hợp với gia đình và cộng đồng trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tổ chức tuyển sinh, huy động trẻ em, học sinh ra lớp; thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và giáo dục hòa nhập; duy trì sĩ số, nâng cao chất lượng giáo dục và bảo đảm an toàn trường học.

Quản lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, trẻ em và học sinh; thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực; quản lý, sử dụng, bảo quản đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính, tài sản, hồ sơ và dữ liệu theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai, dân chủ, trách nhiệm giải trình; bảo đảm chất lượng, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, chuyển đổi số và các nhiệm vụ khác theo quy định.

4. Phương án về tổ chức bộ máy và cán bộ

4.1. Cơ cấu khung cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên, nhân viên

4.1.1. Cán bộ quản lý các trường

Cấu trúc một trường sau sắp xếp bao gồm: 01 trường chính và các phân hiệu *(là các trường chính trước sắp xếp)*, điểm trường *(là các điểm trường lẻ trước sắp xếp).*

Cán bộ quản lý các trường sau sắp xếp gồm: 01 hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, một bộ phận hành chính - nhân sự dùng chung *(kế toán, thủ quỹ, văn thư);* các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù; các tổ chuyên môn được tổ chức phù hợp với phân hiệu, điểm trường để nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn và tổ chức dạy học. Mỗi trường bố trí 01 hiệu trưởng *(ở trường chính)* và 01 phó hiệu trưởng phụ trách ở mỗi phân hiệu trong tổng số định mức biên chế được giao để bảo đảm chất lượng giáo dục. Việc bố trí phó hiệu trưởng tại trường chính thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ.

4.1.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Trước mắt, tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên, nhân viên hiện có của các trường được sáp nhập vào trường mới thành lập sau sắp xếp và thực hiện bố trí, sắp xếp theo quy định.

Đối với giáo viên: cơ bản giữ ổn định, bố trí theo vị trí việc làm đối với môn học và hoạt động giáo dục theo quy mô số lớp của trường trước sắp xếp; giáo viên dạy chưa đủ số giờ quy định được bố trí dạy tại trường chính, các phân hiệu, điểm trường cho đủ định mức giờ dạy theo quy định.

Đối với nhân viên: mỗi trường có 01 bộ phận hành chính - nhân sự dùng chung *(kế toán, thủ quỹ, văn thư)* và các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù. Cụ thể:

Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục *(bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường)*, mỗi vị trí được bố trí tối đa 02 người;

Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin *(hoặc quản trị công sở),* y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Số lượng mỗi vị trí việc làm theo quy định tại điểm này thực hiện định mức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó mỗi vị trí việc làm bố trí tối thiểu 01 người.

Về vị trí y tế trường học: Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu nhân sự không đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình độ đào tạo chuyên môn theo quy định

Kết quả dự kiến nhân sự sau sắp xếp

STT	**Đơn vị sau sắp xếp**	**Lãnh đạo quản lý**		**Lãnh đạo quản lý dự kiến làm GV hoặc nghỉ chế độ**	**Giáo viên** (chuyển nguyên trạng)	**Nhân viên**	**Tổng nhân sự**
		Hiệu trưởng	P.Hiệu trưởng				
1	Trường Mầm non Phượng Tiến	01	03	05	52	06	67
2	Trường Tiểu học Phượng Tiến	01	03	02	65	10	81
3	Trường THCS Phượng Tiến	01	03	01	42	10	57
	Tổng	**03**	**09**	**08**	**159**	**26**	**205**

(Biểu 7: Kết quả dự kiến nhân sự quản lý, giáo viên, nhân viên sau sắp xếp)

Phương án bố trí vị trí việc làm dùng chung: Kế toán, văn thư, thủ quỹ, YT trường học

STT	Đơn vị sau sắp xếp	Điểm trường chính, Phân hiệu	Nhân viên hiện có					Dự kiến sắp xếp theo VTVL					
			NV Kế toán	NV Y tế	NV Thư viện	NV Văn thư	NV khác	NV Kế toán	NV Y tế	NV Thư viện	NV Văn thư	NV Thủ quỹ	NV khác
1	Trường Mầm non Phượng Tiến	03	03	03				01	03		01	01	
2	Trường Tiểu học Phượng Tiến	03	02	03	03	01	01	01	03	03	01	01	01
3	Trường THCS Phượng Tiến	03	02	03	03	02		01	03	03	01	01	
	Tổng	**09**	**26**					**26**					

(Biểu 8: Dự kiến nhân sự thuộc VTVL dùng chung sau sắp xếp)

4.2. Nguyên tắc sắp xếp, bố trí cán bộ quản lý

4.2.1. Nguyên tắc chung

Thực hiện lựa chọn đội ngũ cán bộ quản lý theo nguyên tắc có vào, có ra, có lên, có xuống, sẵn sàng thay thế những cán bộ quản lý có năng lực hạn chế, làm việc không hiệu quả, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm để lựa chọn, bố trí, bổ nhiệm cán bộ quản lý đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có kết quả thực hiện nhiệm vụ nổi trội; có năng lực quản trị, đổi mới, chuyển đổi số; có uy tín cao, có khả năng điều hành cơ sở giáo dục sau sắp xếp với quy mô lớn; đồng thời, xem xét hài hòa các yếu tố về cấp học, địa bàn, quy mô trường lớp, cơ cấu đội ngũ, giới tính, độ tuổi, quy hoạch, kinh nghiệm công tác và yêu cầu ổn định sau sắp xếp.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được bổ nhiệm phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các quy định khác có liên quan.

4.2.2. Nguyên tắc cụ thể

a) Đối với hiệu trưởng

Thực hiện bố trí mỗi trường *(sau sắp xếp)* có 01 hiệu trưởng.

Khi thực hiện sắp xếp, đối với những trường hợp là hiệu trưởng *(trước khi sắp xếp)* mà không được bố trí làm hiệu trưởng ở trường mới *(sau sắp xếp)* thì có thể được xem xét để bổ nhiệm chức vụ hiệu trưởng hoặc tương đương ở nơi khác hoặc ở vị trí cấp dưới liền kề hoặc bố trí vào các vị trí khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn, điều kiện, trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường và nguyện vọng của cán bộ hoặc giải quyết chế độ chính sách theo quy định.

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp các trường học, nếu địa phương có nhu cầu kiện toàn chức vụ hiệu trưởng hoặc tương đương thì những trường hợp đã từng là hiệu trưởng *(nhưng khi sắp xếp chỉ được bố trí ở vị trí phó hiệu trưởng và tương đương)* sẽ tiếp tục được quan tâm, xem xét giới thiệu bố trí vào vị trí hiệu trưởng hoặc tương đương nếu đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

b) Đối với phó hiệu trưởng

Các phó hiệu trưởng của các trường thực hiện sắp xếp được bố trí làm phó hiệu trưởng theo số lượng quy định nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện hoặc ở vị trí cấp dưới liền kề hoặc bố trí vào các vị trí khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn, điều kiện, trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường và nguyện vọng của cán bộ hoặc giải quyết chế độ chính sách theo quy định.

5. Phương án bố trí cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng

Trước sắp xếp, 09 trường quản lý 16 địa điểm giáo dục: trong đó 09 trụ sở chính và 07 điểm trường lẻ.

Sau sáp nhập, tiếp tục duy trì 16 địa điểm giáo dục: trong đó 03 trụ sở chính, 06 phân hiệu và 07 điểm trường lẻ để bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học, không tập trung cơ học trẻ em, học sinh về một địa điểm và không làm phát sinh rào cản địa lý, chi phí hoặc nguy cơ mất an toàn.

Các trường tổ chức kiểm kê, đánh giá hiện trạng, an toàn và công năng của từng khu đất, công trình, phòng học, phòng chức năng, bếp ăn, sân chơi, bãi tập, thiết bị và tài sản; phân loại hạng mục tiếp tục sử dụng, cần sửa chữa, cần đầu tư hoặc sắp xếp theo lộ trình. Số liệu chi tiết về diện tích đất, giá trị tài sản, công nợ, dự toán và tình trạng pháp lý được kiểm kê theo kế hoạch và theo quy định của pháp luật.

Ưu tiên đầu tư tại trụ sở chính và các phân hiệu, điểm trường duy trì lâu dài; tập trung vào phòng học, phòng bộ môn, bếp ăn, nước sạch, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi

tập, thiết bị và hạ tầng Internet. Không xử lý cơ sở, tài sản dôi dư khi chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền.

Trước mắt, giữ nguyên các cơ sở, phân hiệu, điểm trường đang bảo đảm điều kiện hoạt động trong năm học 2026-2027. Hằng năm, căn cứ kết quả rà soát và khả năng cân đối nguồn lực, xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, bổ sung phòng học, phòng chức năng, phòng bộ môn, bếp ăn, công trình vệ sinh, sân chơi, bãi tập và trang thiết bị theo tiêu chuẩn.

Không xử lý dôi dư đối với tài sản, cơ sở vật chất khi chưa có quyết định phê duyệt chính thức từ cấp có thẩm quyền để tránh thất thoát.

Trụ sở làm việc của các trường sau sáp nhập

Trường Mầm non Phượng Tiến: đặt trụ sở chính tại cơ sở Trường Mầm non Tân Dương trước sắp xếp.

Trường Tiểu học Phượng Tiến: đặt trụ sở chính tại cơ sở Trường Tiểu học Tân Dương trước sắp xếp.

Trường THCS Phượng Tiến: đặt trụ sở chính tại cơ sở Trường THCS Tân Dương trước sắp xếp.

STT	Trường	Trụ sở chính dự kiến	Phân hiệu, điểm trường dự kiến
1	Mầm non Phượng Tiến	Cơ sở MN Tân Dương	02 Phân hiệu MN Phượng Tiến 1, MN Phượng Tiến 2; duy trì 03 điểm trường hiện có *(điểm trường Làng Duyên, Thịnh Mỹ, Làng Tổ).*
2	Tiểu học Phượng Tiến	Cơ sở Tiểu học Tân Dương	02 Phân hiệu TH Phượng Tiến 1, TH Phượng Tiến 2; duy trì 04 điểm trường hiện có *(điểm trường Làng Duyên, Thịnh Mỹ, Làng Tổ, Tân Dương)*
3	THCS Phượng Tiến	Cơ sở THCS Tân Dương	02 Phân hiệu THCS Phượng Tiến 1 và THCS Phượng Tiến 2

(Biểu 9: Phương án sử dụng cơ sở vật chất sau sắp xếp)

6. Phương án kiện toàn các tổ chức Đảng, đoàn thể và tổ chức trong nhà trường

Kiện toàn tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể trong từng trường đồng bộ với thời điểm pháp nhân mới đi vào hoạt động. Việc thành lập, sắp xếp chi bộ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức khác thực hiện theo điều lệ, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và số lượng đảng viên, đoàn viên thực tế tại thời điểm sáp nhập.

7. Phương án tổ chức các hoạt động giáo dục

Duy trì hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và dạy học liên tục tại các địa điểm đủ điều kiện; không chuyển trẻ em, học sinh giữa các khu vực khi chưa hoàn thành đánh giá khoảng cách, giao thông, phòng học và an toàn.

Ban hành quy chế quản lý trường chính, phân hiệu, điểm trường; quy định rõ trách nhiệm của lãnh đạo phụ trách, tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên tại từng địa điểm.

Xây dựng kế hoạch giáo dục, thời khóa biểu và phân công giáo viên phù hợp từng cấp học, khối lớp và địa điểm; tổ chức sinh hoạt chuyên môn thống nhất trong toàn trường; sử dụng hạ tầng số để giao ban, quản lý hồ sơ và báo cáo.

Đối với cấp tiểu học, tiếp tục bảo đảm 100% học sinh học 2 buổi/ngày; không làm giảm số học sinh, không buộc học sinh nhỏ tuổi di chuyển xa và không làm mất quyền học tập 2 buổi/ngày.

Đối với cấp THCS, tổ chức thời khóa biểu và phân công giáo viên bộ môn theo cụm địa điểm, hạn chế giáo viên di chuyển nhiều lần trong ngày; bố trí thiết bị tối thiểu tại phân hiệu và từng bước tập trung phòng học bộ môn chuyên sâu tại trụ sở chính.

Xây dựng Kế hoạch cụ thể về việc sử dụng hạ tầng số và công nghệ thông tin để quản lý hồ sơ, giao ban trực tuyến giữa trường chính và các phân hiệu nhằm giảm áp lực di chuyển cho cán bộ quản lý.

8. Phương án tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn

Trường Mầm non Phượng Tiến tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành; bảo đảm an toàn thực phẩm, dinh dưỡng, y tế trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh và điều kiện bán trú tại các địa điểm.

Trường Tiểu học Phượng Tiến và Trường THCS Phượng Tiến tiếp tục thực hiện công tác y tế trường học, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục hòa nhập và chăm sóc sức khỏe học sinh; tổ chức bán trú tại những địa điểm có nhu cầu và đủ điều kiện, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho học sinh.

9. Công tác tài chính, tài sản và hồ sơ

Tổ chức kiểm kê đầy đủ tài sản, nguồn kinh phí, dự toán, công nợ, hợp đồng và nghĩa vụ của 09 trường trước sáp nhập; bàn giao, tiếp nhận theo từng trường và từng địa điểm; xác định rõ đơn vị thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quản lý.

Thực hiện chuyển giao dự toán, tài khoản Kho bạc, mã quan hệ ngân sách, mã số thuế, con dấu và các thủ tục tài chính theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Bàn giao đầy đủ hồ sơ tổ chức, nhân sự, trẻ em, học sinh, chuyên môn, phổ cập, kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia, kế toán, tài sản công, đất đai, dự án đầu tư và dữ liệu ngành.

10. Phương án giải quyết chính sách cho đội ngũ viên chức là nhân sự hỗ trợ giáo dục dôi dư sau sắp xếp

Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề nghiệp theo quy định. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm cử nhân sự hỗ trợ giáo dục tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm mới;

Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm;

Trường hợp có nguyện vọng thôi việc và thuộc đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế thì được hưởng chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, trình tự, thủ tục sắp xếp theo đúng quy định.

Chủ trì tham mưu hoàn thiện Dự thảo Đề án, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **06/8/2026** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh Đề án theo ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.

Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định sáp nhập các cơ sở giáo dục; bảo đảm hoàn thành việc sắp xếp trước ngày **20/8/2026**.

Chủ trì rà soát tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, cơ cấu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của từng trường trước và sau sắp xếp; xây dựng phương án bố trí, sử dụng đội ngũ theo từng cấp học, trường chính, phân hiệu và điểm trường.

Tham mưu thực hiện việc bổ nhiệm, điều động, bố trí lại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động theo thẩm quyền; tổng hợp các trường hợp thừa, thiếu hoặc dôi dư để đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ hướng dẫn, điều tiết hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

Hướng dẫn các trường xây dựng phương án tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và dạy học; bố trí nhóm, lớp, giáo viên, thời khóa biểu, địa điểm học và quản lý trường chính, phân hiệu, điểm trường, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động giáo dục và không ảnh hưởng đến quyền học tập của trẻ em, học sinh.

Phối hợp tham mưu kiện toàn hội đồng trường, tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức trong nhà trường.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Chủ trì xây dựng báo cáo kết quả sắp xếp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **22/8/2026**.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì hướng dẫn các trường kiểm kê, phân loại và xác định hiện trạng tài chính, ngân sách, tài sản công, đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nợ, hợp đồng, dự toán và các nghĩa vụ có liên quan trước khi sáp nhập.

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội xây dựng phương án bàn giao, tiếp nhận và quản lý tài chính, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất của các trường sau sắp xếp; bảo đảm đầy đủ hồ sơ, công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát, tiêu cực hoặc lãng phí.

Tham mưu việc chuyển giao dự toán ngân sách, tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, mã quan hệ ngân sách, nghĩa vụ tài chính và các thủ tục có liên quan của các đơn vị trước sáp nhập sang đơn vị kế thừa.

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Đề án; ưu tiên nguồn lực sửa chữa, cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị tại trường chính, phân hiệu và các điểm trường tiếp tục được sử dụng, bảo đảm đủ điều kiện tổ chức khai giảng và thực hiện nhiệm vụ năm học 2026–2027.

Chủ trì tham mưu phương án quản lý, điều chuyển, tiếp tục sử dụng hoặc xử lý đối với tài sản, trụ sở và cơ sở vật chất dôi dư; không để tài sản bỏ hoang, xuống cấp hoặc sử dụng sai mục đích.

Phối hợp tham mưu kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động chịu tác động của việc sắp xếp theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, chương trình và các điều kiện phục vụ việc xin chủ trương, tổ chức hội nghị, lấy ý kiến, thẩm định, công bố và triển khai các quyết định liên quan đến việc sắp xếp cơ sở giáo dục.

Theo dõi chương trình công tác, thời hạn xử lý hồ sơ và chế độ thông tin, báo cáo; phối hợp tổng hợp, lưu trữ đầy đủ hồ sơ sắp xếp theo quy định.

4. Đề nghị Đảng ủy xã

Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội và các chi bộ trường học quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ trương sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục.

Chỉ đạo thực hiện công tác chính trị, tư tưởng; tạo sự thống nhất trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và sự đồng thuận của Nhân dân.

Chỉ đạo rà soát, sắp xếp, thành lập hoặc kiện toàn tổ chức Đảng tại Trường Mầm non Phượng Tiến, Trường Tiểu học Phượng Tiến và Trường THCS Phượng Tiến, bảo đảm đồng bộ với thời điểm các trường sau sáp nhập chính thức hoạt động.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội

Phối hợp tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, nội dung và tiến độ thực hiện Đề án; vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân đồng thuận với chủ trương sắp xếp mạng lưới trường học.

Tham gia giám sát quá trình tổ chức thực hiện; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, phản ánh kịp thời các ý kiến chính đáng của đội ngũ và Nhân dân đến Đảng ủy, UBND xã để xem xét, giải quyết.

Phối hợp vận động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và cải thiện điều kiện tại các phân hiệu, điểm trường.

Đoàn Thanh niên xã phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ sở giáo dục rà soát, hướng dẫn sắp xếp, kiện toàn tổ chức Đoàn Thanh niên, Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tương ứng với tổ chức bộ máy của các trường sau sáp nhập.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Chủ trì xây dựng nội dung, tin, bài và chuyên mục tuyên truyền về chủ trương, mục đích, ý nghĩa, tiến độ và kết quả sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã.

Thông tin đầy đủ, chính xác về tên trường, trường chính, phân hiệu, điểm trường, địa điểm học tập và các nội dung liên quan đến quyền lợi của trẻ em, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội định hướng thông tin, kịp thời phản bác thông tin sai lệch, hạn chế phát sinh tâm lý hoang mang và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

7. Các cơ sở giáo dục thuộc diện sắp xếp

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đầy đủ nội dung Đề án đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, trẻ em, học sinh và cha mẹ học sinh; chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Rà soát và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu tổ chức bộ máy, đội ngũ, vị trí việc làm, nhóm, lớp, trẻ em, học sinh, tài chính, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, hồ sơ và dữ liệu của đơn vị.

Chủ động xây dựng phương án tổ chức hoạt động giáo dục trong thời gian chuyển tiếp; bảo đảm duy trì ổn định nền nếp, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và dạy học; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình, quyền học tập và an toàn của trẻ em, học sinh.

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội xây dựng phương án bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm; đề xuất giải pháp đối với các vị trí thừa, thiếu, dôi dư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu chuyên môn.

Thực hiện kiểm kê, lập hồ sơ và bàn giao đầy đủ tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, công nợ, hồ sơ, dữ liệu, con dấu, tài khoản và các quyền, nghĩa vụ có liên quan cho đơn vị kế thừa.

Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm duy trì hoạt động bình thường của đơn vị cho đến khi hoàn thành việc bàn giao; không tự ý điều chuyển, thanh lý, cho thuê, cho mượn hoặc thay đổi hiện trạng tài sản khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

8. Các trường sau sáp nhập

Tiếp nhận tổ chức bộ máy, đội ngũ, tài chính, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, hồ sơ và dữ liệu từ các đơn vị trước sáp nhập; bảo đảm việc tiếp nhận được thực hiện đúng quy định.

Xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động; quy chế làm việc; quy chế quản lý trường chính, phân hiệu, điểm trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Kiện toàn hội đồng trường, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể; xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch sử dụng đội ngũ, tài chính và cơ sở vật chất của đơn vị mới.

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, phòng học, thiết bị, sách giáo khoa, vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm và an toàn trường học để tổ chức khai giảng năm học 2026–2027 theo đúng kế hoạch.

Định kỳ báo cáo tình hình hoạt động, những khó khăn, vướng mắc và kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, tham mưu giải quyết.

9. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trình tự, thủ tục sắp xếp; cho ý kiến về mô hình trường chính, phân hiệu, điểm trường, vị trí việc làm và phương án bố trí đội ngũ; thực hiện điều tiết cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên liên xã, phường khi cần thiết.

Đề nghị Sở Nội vụ hướng dẫn việc bố trí, điều động, bổ nhiệm và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chịu tác động của việc sắp xếp.

Đề nghị Sở Tài chính hướng dẫn việc chuyển giao dự toán, tài chính, tài sản công và bố trí nguồn lực thực hiện Đề án.

Trên đây là Đề án Sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Phượng Tiến./.

Nơi nhận:
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHƯỢNG TIẾN T.THÁI NGUYÊN

Nguyễn Mạnh Hùng